TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAM RANH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 20/2025/HS-ST Ngày: 26/02/2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Thịnh

Bà Nguyễn Thị Thu Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Hữu Xuân Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 173/2024/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2025/QQĐST - HS ngày 09/01/2025, Quyết đinh hoãn phiên tòa số: 03/2025/QĐST - HS ngày 07/02/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Hải N, sinh năm: 1989 tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: tổ A, thôn V, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Lê S, sinh năm: 1959 và bà Phạm Thị B, sinh năm: 1958; vợ: Bùi Thị Quốc K, sinh năm: 1993; con: 01 con, sinh năm: 2020.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân:

- Bản án số 23/2015/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/10/2015, chấp hành xong án phí năm 2015.

- Ngày 13/12/2024, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị tạm giam trong một vụ án khác tại nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt, có đơn đề nghị vắng mặt).

- *Bị hại:* Ông Trương Văn T1, sinh năm: 1968
Nơi cư trú: Thôn H, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).
- *Người làm chứng:* Bà Bùi Thị Quốc K, sinh năm: 1993
Nơi cư trú: Thôn P, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 11/5/2024, Nguyễn Hải N bắt xe Đ từ Chợ G, thành phố N đến thành phố C để tìm kiếm xe máy sơ hở lấy trộm mang về để sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày N đang đi bộ ở lề đường ngược chiều hướng Quốc Lộ A theo hướng Ninh Thuận - N, thấy phía trước cửa hàng C có bình nước uống nên bị cáo đến múc uống nước. N nhìn vào trong cửa hàng thấy có người đang ngủ, phía cuối cửa hàng có xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150, màu xanh, biển số 79C1-292.65, trên xe có chìa khóa xe của ông Trương Văn T1, trú tại: Thôn H, xã C, thành phố C. N đi vào dắt xe ra, điều khiển xe chạy ngược chiều theo Quốc Lộ A, đến hết đoạn giải phân cách thì chạy sang làn đường cùng chiều về hướng thành phố N. Khi đi đến đoạn đường L thuộc tổ dân phố P, phường C, thành phố C N dừng xe lại và dùng cờ lê mang theo để tháo biển số xe 79C1-292.65 bỏ lại tại bãi đất trống gần đó, rồi điều khiển xe mô tô này về nhà vợ là Bùi Thị Quốc K ở thôn P, xã D, huyện D cất giấu.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 73/ KL - HĐĐGTS ngày 28/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố C kết luận: xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150, màu xanh, biển số 79C1-292.65 trên, trị giá 19.200.000 đồng. Tại bản cáo trạng số 138/CT-VKSCR-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hải N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hải N và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Hải N phạm tội "Trộm cắp tài sản", áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải N từ 12 đến 15 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị cáo Nguyễn Hải N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị hại ông Trương Văn T1, người làm chứng Bùi Thị Quốc K đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt không rõ lý do. Xét thấy, bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị hại và người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. Căn cứ vào Điều 290, 292,293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị cáo, bị hại, người làm chứng.

[2] Về nội dung vụ án:

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 11 giờ 30 ngày 11/5/2024, tại cửa hàng vật liệu xây dựng P của ông Trương Văn T1 ở thôn H, xã C, thành phố C; Nguyễn Hải N có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150, màu xanh, biển số 79C1-292.65 của ông Trương Văn T1, trị giá 19.200.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 138/CT-VKSCR-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024 đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Hải N là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự xã hội, gây hoang mang lo lắng trong cộng đồng dân cư. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng sau khi chấp hành án xong về địa phương, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo với mức án phù hợp với hành vi phạm tội và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, có bố đã từng thực hiện nghĩa vụ Quân sự Quốc tế tại Campuchia phục viên nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong hồ sơ vụ án thể hiện bị hại Trương Văn T1 đã nhận lại tài sản và 300.000 đồng tiền bồi thường về việc sửa ổ khóa điện của xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150, màu xanh, biển số 79C1-292.65, không yêu cầu bồi thường thêm nên không xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150, màu xanh, biển số 79C1-292.65 đã trả lại cho chủ sở hữu ông Trương Văn T1 nên không xét.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với Bùi Thị Quốc K không biết Nguyễn Hải N trộm cắp xe mô tô rồi cất giấu tại nhà mình nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hải N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 290, 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải N phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải N 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hải N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Cam Ranh;
- Công an thành phố Cam Ranh (02 bản);
- Chi cục THADS thành phố Cam Ranh;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Vân